

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2022/HS-ST

Ngày: 08-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Tiến Thịnh.

2. Ông Trương Công Định.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 170/2022/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Thanh H, sinh ngày 05/01/1980, tại tỉnh Thanh Hóa;

Nơi ĐKKHKT: đường P, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Chỗ ở hiện nay: chung cư L, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Phạm Viết T và bà Bùi Thị H; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thu H, đã ly hôn, có 01 con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 108/QĐ-XPVPHC ngày 16/3/2006 của Công an phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 200.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành ngày 17/3/2006;

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37/QĐ-XPVPHC ngày 08/02/2010 của Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng, đã chấp hành ngày 08/02/2010.

Bị tạm giữ từ ngày 27/9/2022 đến 30/9/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Có mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Vũ Đăng Đ, sinh năm 1993, Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

2. Anh Vũ Thành T, sinh năm 1983, Địa chỉ: thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 27/9/2022, Phạm Thanh H đi bộ từ nhà đến khu vực bến xe khách thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mục đích mua ma túy để bán kiếm lời. Tại đây, H đã gặp và mua được của một người phụ nữ khoảng 50 tuổi không biết tên, địa chỉ 1.000.000 đồng được 03 túi ma túy đá, sau đó H cất ma túy vào túi quần phía trước bên phải H đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, H mang ma túy đi bán. Khi H đang đứng ở hành lang tầng 4, chung cư L, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình yêu cầu kiểm tra vì nghi có liên quan đến ma túy. Trước sự chứng kiến của anh Vũ Đăng Đ và anh Vũ Thanh T, H đã lấy từ trong túi quần bên phải phía trước H đang mặc giao nộp cho tổ công tác 03 túi nilon trong suốt có mép cài bên trong đều chứa chất dạng tinh thể trong suốt và khai nhận đó là ma túy đá của H mang theo trong người để đi bán kiếm lời. Kiểm tra người H không phát hiện, thu giữ gì thêm, sau đó tổ công tác đã yêu cầu H, mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường Trần Hưng Đạo lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại chung cư L, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình đã thu giữ trong tủ quần áo, phòng ngủ của H 50 vỏ túi nilon trong suốt và 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế bằng vỏ chai nhựa.

Bản kết luận giám định số 380/KL-KTHS(MT) ngày 28/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Mẫu vật trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,7401 gam

(không phẩy bảy nghìn bốn trăm linh một gam)”. *Methamphetamine STT: 247, danh mục IIC, phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ..*

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như trên. Lời khai của người chứng kiến là anh Vũ Đăng Đ và anh Vũ Thanh T đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 186/CT – VKSTPTB ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Phạm Thanh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2022. Đề nghị hình phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước. Vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy 0,6845 gam ma túy, loại Methamphetamine trong phong bì niêm phong hoàn trả sau giám định; 50 vỏ túi nilon trong suốt, 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế bằng vỏ chai nhựa. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người chứng kiến và còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, Biên bản khám xét do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập; Bản kết luận giám định số 380/KL-KTHS(MT) ngày 28/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 27/9/2022, tại chung cư L, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Phạm Thanh H đã có hành vi tàng trữ 03 túi ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,7401 gam, mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của H còn thu giữ 50 vỏ túi nilon trong suốt và 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế bằng vỏ chai nhựa.

[3] Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm... 5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.” Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, như vậy cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo đã biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng không chịu rèn luyện bản thân vì hám lời nên vẫn thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng có nhân thân xấu đã 02 lần bị xử lý hành chính tuy đã hết thời hạn được coi là đã bị xử lý hành chính nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự để phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với số ma túy đã thu của bị cáo là vật cấm lưu hành, 50 vỏ túi nilon trong suốt và 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế bằng vỏ chai nhựa không còn giá trị sử dụng cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: bị cáo khai mua của một người phụ nữ khoảng 50 tuổi tại khu vực bến xe khách thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhưng bị cáo không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Thanh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/9/2022.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Phạm Thanh H 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) để sung ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 380/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình và 50 vỏ túi nilon trong suốt, 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế bằng vỏ chai nhựa.

(Vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 17/11/2022).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Thanh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/12/2022.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- CQCSĐT Công an thành phố Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương